

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 48 năm 2025 (Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 30/11/2025)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 48/2025, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 48:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	132,25	131,34	133,23	132,17	131,25	131,22	130,15	133,23
P_{\min} [MW]	86,26	87,13	87,79	86,44	86,49	85,16	84,48	84,48
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,649	2,627	2,681	2,634	2,623	2,586	2,573	18,373

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 49:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	131,47	130,48	132,46	131,37	130,45	130,39	130,08	132,46
P_{\min} [MW]	85,43	86,34	87,19	85,37	85,42	84,42	84,44	84,44
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,628	2,598	2,651	2,613	2,596	2,545	2,523	18,154

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 28/11/2025:

➤ Từ 6 giờ 30 đến 17 giờ: Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín).

➤ Từ 7 giờ đến 16 giờ 45: Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín)

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 48/2025 không có công tác lưới 110kV và 42 công tác lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định định kỳ; xử lý tồn tại, khiếm khuyết; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,.....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 48/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	1.090.230
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	966.912
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	845.272
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	2.044.916
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.492.701

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-DD ngày 20/11/2025)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 46/2025

Trong tuần tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 46/45 [%]
	46/2025	45/2025	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	16,725	16,829	99,39
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,389	2,404	99,39
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,656	2,551	104,12
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,013	2,201	91,48
P_{max} [MW]	133,37	134,21	99,38
P_{min} [MW]	88,45	89,15	99,21

Lũy kế sản lượng của KHoPC tính đến ngày 16/11/2025:

A [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Phụ tải KHoPC	855,575	871,813	98,14

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 46/45 [%]	
	46/2025		45/2025		P_{max}	A
	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]		
Hệ thống	128,00	3,366	127,43	4,003	100,45	84,08
NMTĐ thuộc điều khiển	45,91	6,357	45,73	6,485	100,38	98,03
ĐMTMN	226,63	7,002	152,54	6,340	148,57	110,44
Tổng	133,37	16,725	134,21	16,829	99,37	99,38

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 16/11/2025:

Sản lượng [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Hệ thống	169,666	180,96	93,76
NMTĐ thuộc điều khiển	209,499	159,614	131,25
ĐMTMN	476,409	531,239	89,68
Tổng	855,575	871,813	98,14

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Xảy ra 01 vụ sự cố kéo dài.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	165	52,2
2	T2 Tháp Chàm	63	316	141	44,6
3	T1 Ninh Hải	40	201	109	54,2
4	T2 Ninh Hải	25	126	44	34,9
5	T1 Ninh Phước	40	201	128	63,7
6	T2 Ninh Phước	25	126	70	55,6
7	T1 Ninh Sơn	25	126	111	87,9
8	T2 Ninh Sơn	25	126	108	85,7
9	T1 KCN Du Long	40	201	51	25,4
10	T2 KCN Du Long	40	201	38	18,9
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	70	55,6

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-7,7	4,2	472TC	-10,9	9,6	471NS	-3,3	2,9	471DL	-10,7	7,6
473TC	7,0	8,6	474TC	-7,0	4,0	473NS	-5,5	2,5	478DL	-3,0	3,7
475TC	5,3	7,2	476TC	-10,0	4,5	475NS	0,0	0,0			
477TC	-13,7	0,9	478TC	6,9	10,0	472NS	5,9	6,5			
479TC	-8,5	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	1,5	1,8	471NP	-10,7	0,7	472NP	-7,5	1,0	471NT1	-6,8	4,0
473NH	-12,1	6,7	473NP	-7,0	6,3	474NP	0,0	0,0	473NT1	-9,5	8,0
477NH	-8,5	3,0	475NP	-4,6	5,0	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,0	2,1
479NH	8,7	10,3	477NP	-5,5	3,0	478NP	-6,4	1,9			
472NH	5,8	7,2									
476NH	-2,3	0,9									
478NH	0,5	0,6									

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	I _{định mức} [A]	I _{thực tế} [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	174/NMĐMT CMX - 175/NMTĐ Đa Nhim	405	396	98	Nguồn điện phát cao
2	171/NMTĐ Hạ Sông Pha 1 - 173/NMTĐ Đa Nhim	459	444	97	Nguồn điện phát cao
3	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha 1	510	412	80	Nguồn điện phát cao
4	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	593	83	Nguồn điện phát cao
5	175/Trạm cắt 110kV Hậu Sanh - 172/NMĐG Chính Thắng	710	604	85	Nguồn điện phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	I _{định mức} [MVA]	I _{thực tế} [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	T110 Ninh Sơn	T1	126	111	88	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao
2	T110 Ninh Sơn	T2	126	108	86	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 48/2025

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	24/11/2025	25/11/2025	26/11/2025	27/11/2025	28/11/2025	29/11/2025	30/11/2025
00:30	46,2	44,8	44,6	44,7	44,9	44,8	44,7	44,8
01:00	46,2	44,8	44,8	44,7	44,9	44,8	44,7	44,7
01:30	46,2	44,8	44,8	44,7	44,9	44,6	44,7	44,7
02:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,6	44,7	44,6
02:30	46,2	44,7	44,7	44,6	44,7	44,7	44,7	44,6
03:00	46,2	44,6	44,7	44,6	44,6	44,7	44,7	44,6
03:30	46,2	44,6	44,7	44,6	44,7	44,7	44,7	44,6
04:00	46,2	44,6	44,6	44,6	44,7	44,7	44,7	44,6
04:30	46,2	44,6	44,6	44,6	44,7	44,7	44,7	44,7
05:00	46,2	45,2	45,1	45,2	44,6	45,2	45,2	44,8
05:30	46,2	43,2	43,1	43,2	43,1	43,2	43,2	42,8
06:00	46,2	44,1	44,0	44,0	44,0	44,1	44,1	42,8
06:30	46,2	44,1	44,0	44,0	44,0	44,1	44,1	42,8
07:00	46,2	44,1	44,0	44,0	44,0	44,0	44,0	42,8
07:30	46,2	43,7	43,5	43,6	43,6	43,6	43,7	41,7
08:00	46,2	43,5	43,5	43,6	43,5	43,6	43,6	41,7
08:30	46,2	41,6	41,6	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7
09:00	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7	41,7
09:30	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7	41,7
10:00	46,2	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
10:30	46,2	40,8	40,9	40,8	40,9	40,8	40,8	40,9
11:00	46,2	40,8	40,7	40,8	40,8	40,8	40,8	40,9
11:30	46,2	40,8	40,7	40,8	40,8	40,8	40,8	40,9
12:00	46,2	40,9	40,7	40,8	40,8	40,7	40,8	40,9
12:30	46,2	40,9	40,7	40,8	40,8	40,7	40,8	40,9
13:00	46,2	40,9	40,7	40,8	40,8	40,7	40,8	40,9
13:30	46,2	40,9	40,7	40,8	40,8	40,7	40,8	40,9
14:00	46,2	43,2	43,0	43,1	43,1	43,0	43,1	43,2
14:30	46,2	43,2	43,0	43,1	43,1	43,0	43,1	43,2
15:00	46,2	43,8	43,6	43,7	43,7	43,6	42,9	43,8
15:30	46,2	43,8	43,6	43,7	43,7	43,6	43,8	43,8
16:00	46,2	43,8	43,6	43,7	43,7	43,6	43,8	43,8
16:30	46,2	45,2	45,0	45,1	45,1	45,0	45,2	45,2
17:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
17:30	46,2	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
18:00	46,2	46,0	46,1	46,0	46,1	46,1	46,1	45,2
18:30	46,2	46,0	46,1	46,0	46,1	46,1	46,1	45,2
19:00	46,2	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	45,2
19:30	46,2	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	45,2
20:00	46,2	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	46,0	45,2
20:30	46,2	45,2	45,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,1
21:00	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
21:30	46,2	45,2	45,1	45,2	45,4	45,2	45,2	45,1
22:00	46,2	45,2	45,1	45,2	45,4	45,2	45,3	45,1
22:30	46,2	45,2	45,1	45,2	45,4	45,2	45,3	45,1
23:00	46,2	45,2	45,1	45,3	45,4	45,2	45,1	45,1
23:30	46,2	45,2	45,1	45,3	45,4	45,2	45,1	45,1
24:00	46,2	45,2	45,1	45,3	45,4	45,2	45,1	45,1
Ngày [tr.kWh]		0,791	0,790	0,791	0,791	0,790	0,791	0,785

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 47 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 48/2025 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QLVH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 174 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT Mỹ Sơn 1; - Đường dây 110kV 172 NMĐMT Mỹ Sơn – 172 Tháp Chàm	24/11/2025	17h00	25/11/2025	5h00	- Đường dây 110kV 174 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT Mỹ Sơn 1; - Đường dây 110kV 172 NMĐMT Mỹ Sơn – 172 Tháp Chàm	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 171 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT CMX	25/11/2025	17h00	26/11/2025	5h00	Đường dây 171 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT CMX	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn			X

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
24/11/2025 Thứ hai	14:00	15:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ tổng trạm TÂN AN 7	Tại trụ 472NH/70/12A/05	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm TÂN AN 7	Một phần thôn Tân An - xã Ninh Hải	32
	15:30	16:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ tổng trạm MỸ TUỜNG 19	Tại trụ 473NH/198/B05	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm MỸ TUỜNG 19	Một phần thôn Mỹ Tường 2 - xã Vĩnh Hải	29
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, leo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm THẠCH HÀ 2	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm THẠCH HÀ 2	Một phần thôn Thạch Hà 2 - xã Ninh Sơn	221
25/11/2025 Thứ ba	8:00	10:30	PR	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng đặt công tơ Công ty TNHH TMDV Thịnh Nga	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm ĐỘC LẬP 2	Một phần tổ dân phố: 14, 15 - phường Bảo An	387
	10:50	11:50	PR	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm PHÒNG KHÁM TRÀ SANH	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm PHÒNG KHÁM TRÀ SANH	Khách hàng: Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Trà Sanh	1
	14:00	15:50	PR	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm KỶ THOẠI	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm KỶ THOẠI	Khách hàng: Công ty TNHH Kim Hương Phát	1
	16:00	17:10	PR	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm BỘ NỘI VỤ	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm BỘ NỘI VỤ	Khách hàng: Cục Kỹ thuật Nghiệp vụ Bộ Công An	1
	7:30	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh lưới điện bằng nước áp lực cao (xe cầu rổ)	Tuyến 471NH, 477NH: Từ trụ 471NH-475NH/01 đến trụ 471NH/30 và đến trụ 472NH/38/08	Xã Ninh Hải	Khoá chức năng 79 MC 471, 477 trạm 110kV Ninh Hải		
	7:45	17:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm: MT. SOLAR HẢI PHÁT, MT. NÚI MỘT FARM	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 471NT1-7/37/B40/38	Khách hàng: Công ty TNHH Solar Hải Phát, Công ty TNHH Núi Một Farm	2

25/11/2025 Thứ ba	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	- Giảm công suất từ 320kVA xuống 250kVA; - Phát quang, kéo đầu nối, khắc phục lại lưới điện hạ áp: Từ trụ BÁi 2/C12 đến trụ BÁi 2/C15; - Vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng. (SCTX)	Tại trụ trạm và lưới điện trạm BÁC ÁI 2	Xã Bác Ái Đông	- Cắt FCO trạm BÁC ÁI 2; - Cắt FCO 473NS-7/246/17	Một phần thôn Tà Lú 1 - xã Bác Ái Đông	179
	7:25	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Tăng công suất trạm biến áp từ 250kVA lên 320kVA (SCTX)	Tại trạm SÔNG MỸ 11	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm SÔNG MỸ 11	Một phần thôn 3 - xã Ninh Sơn	262
26/11/2025 Thứ tư	7:30	11:30	NH	Công ty Khang Gia	Thu hồi trụ, nhánh dây hạ áp từ trụ 473NH/213/03 đến trụ 473NH/213/10 (ĐT XD)	Tuyến 473NH: Từ trụ 473NH/213/03 đến trụ 473NH/213/10 (số cũ)	Xã Vĩnh Hải	Cắt LBF 473NH-7/213	Một phần thôn: Mỹ Hiệp, Mỹ Tân - xã Vĩnh Hải	367
	7:30	17:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Di dời công tơ từ trụ 473NH/213/08 đến trụ NHÁi 1/C04X/A01 thuộc trạm NHƠN HẢI 1 (SCTX)	Tại trụ: 473NH/213/08, NHÁi 1/C04X/A01	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm NHƠN HẢI 1	Một phần thôn: Mỹ Hiệp, Mỹ Tân - xã Vĩnh Hải	95
	7:30	11:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì lưới hạ áp, trạm biến áp (SCTX)	Tại trụ trạm và dọc lưới hạ áp trạm PHƯỚC KHÁNH 5	Xã Ninh Phước	Cắt FCO PHƯỚC KHÁNH 5	Một phần thôn Phước Lợi - xã Ninh Phước	72
	8:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì mối nối lèo hạ áp, cải tạo nhánh dây hạ áp từ 01 pha lên 03 pha và tách lưới hạ áp trạm SƠN HẢI (SCTX)	Tại trụ trạm và đường dây hạ áp trạm SƠN HẢI	Xã Phước Dinh	Cắt và tháo hotline FCO trạm SƠN HẢI	Một phần thôn: Sơn Hải 1, Sơn Hải 2 - xã Phước Dinh	274
	14:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Kéo dây, đầu nối lưới điện hạ áp đã tách lưới trạm SƠN HẢI qua trạm SƠN HẢI 11 (SCTX)	Từ trụ SHÁi/B03/B07 đến trụ SHÁi 11/A01/B03/A03	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm SƠN HẢI 11	Một phần thôn Sơn Hải 2 - xã Phước Dinh	362
	7:45	12:00	TN	Tổ Quản lý kinh doanh	Thay TI, TU và công tơ	Tại trạm MT. QUANG MIKA	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 471NT1-7/37/B40/24A	Khách hàng: Công ty TNHH Quang Mikha	1
	7:45	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm THẠCH HÀ 1	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm THẠCH HÀ 1	Một phần thôn Thạch Hà 2 - xã Ninh Sơn	213

26/11/2025 Thứ tư	13:45	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Di dời trụ đỡ lưới hạ áp trạm SÔNG MỸ 4 (DV)	Tại trụ SMỹ 4/A07/A03 hiện hữu và dự định	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm SÔNG MỸ 4	Một phần thôn 3 - xã Ninh Sơn	164
	8:00	9:45	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biến áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. NGUYỄN THỊ MINH TRANG (trụ 475NS/97/08)	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm MT. NGUYỄN THỊ MINH TRANG	Khách hàng: Nguyễn Thị Minh Trang	1
	9:50	11:30	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biến áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. PHAN CHÁNH NHẬT (trụ 475NS/97/09)	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm MT. PHAN CHÁNH NHẬT	Khách hàng: Phan Chánh Nhật	1
	13:45	15:30	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biến áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. VẬN TÀI TÍN NGHĨA (trụ 477NS/06/03/03)	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm MT. VẬN TÀI TÍN NGHĨA	Khách hàng: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ - Vận tải Tín Nghĩa Ninh Sơn	1
	7:30	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Di dời đường dây trung áp tuyến 478DL (SCTX)	Tuyến 478DL: Từ trụ 475DL/87/62 đến trụ 475DL/87/64A	Xã Thuận Bắc	Cắt: LBS 475DL/87, DS 475DL-1/87	Một phần thôn Ân Đạt; các thôn: Bà Râu, Đá Mài Trên, Đá Mài Dưới, Đá Liệt và Cầu Đá - xã Thuận Bắc	2.247
	7:45	16:30	TB	Công ty Cơ khí và Xây lắp Lâm Đồng	Trồng trụ trung áp xen lưới (ĐTXD)	Tuyến 478DL: Từ trụ 475DL/87/67 đến trụ 475DL/87/80	Xã Thuận Bắc	Cắt: LBS 475DL/87, DS 475DL-1/87	Kết hợp công tác	
27/11/2025 Thứ năm	7:30	17:00	NH	Công ty Lộc Phát	Thay trụ gỗ bằng trụ BTLT 7,5m, sang công tơ khách hàng (SCL)	Tại trụ DKhánh 4/C12	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm DU' KHÁNH 4	Một phần khu phố: Khánh Giang, Khánh Chữ 1 - phường Ninh Chữ	293
	8:15	9:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm VINFAST PHƯỚC MINH	Xã Thuận Nam	Cắt FCO 475NP-7/96/03	Khách hàng: Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và Dịch vụ Vinfast	1
	9:45	11:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm VINFAST CÀ NÁ	Xã Cà Ná	Cắt LBF 475NP-7/214/01	Khách hàng: Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và Dịch vụ Vinfast	1
	13:30	14:45	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm THÔNG THUẬN	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm THÔNG THUẬN	Khách hàng: Công ty TNHH Sản xuất nước đá Quảng Thuận	1

27/11/2025 Thứ năm	15:00	16:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm SINH THÁI CÀ NÁ 2	Xã Cà Ná	Cắt FCO 477NP-7/293	Khách hàng: Công ty TNHH Sinh thái biển Cà Ná	1
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng (SCTX)	Lưới điện trạm BÁC ÁI 3	Xã Bác Ái Đông	Cắt FCO trạm BÁC ÁI 3	Một phần thôn Tà Lú 1 - xã Bác Ái Đông	50
	8:15	10:00	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biển áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. LALUNA (trụ 475NS/95A/14/01)	Xã Ninh Sơn	Cắt LBFCO trạm MT. LALUNA	Khách hàng: Công ty Cổ phần Năng lượng Laluna 1	1
	10:05	12:00	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biển áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. HUY SOLAR (trụ 475NS/95A/14/02)	Xã Ninh Sơn	Cắt LBFCO trạm MT. HUY SOLAR	Khách hàng: Công ty TNHH Huy Solar	1
	14:00	16:30	NS	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI hạ áp trạm biển áp định kỳ (SCTX)	Tại thùng trạm MT. SOLAR ĐỨC MẠNH (trụ 475NS/88/15)	Xã Ninh Sơn	Cắt LBFCO trạm MT. SOLAR ĐỨC MẠNH	Khách hàng: Công ty TNHH Solar Đức Mạnh	1
28/11/2025 Thứ sáu	7:30	17:00	NH	Tổ XLĐ/Đội Dịch vụ ĐLKH	Thu hồi trụ, sang dây hạ áp và sang công tơ khách hàng (SCL)	Tại các trụ: ĐHải 5/A03/B01, ĐHải 5/B13 và ĐHải 5/B14	Phường Đông Hải	Cắt FCO trạm ĐÔNG HẢI 5	Một phần các tổ dân phố: 15, 16, 26 và 27 - phường Đông Hải	297
	7:30	12:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Di dời đường dây trung áp tuyến 474TC (SCTX)	Tuyến 474TC: Từ trụ 474TC/103/77A đến trụ 474TC/103/78	Xã Phước Hữu	Cắt LBF 474TC-7/103/50	Một phần thôn Hoài Trung; các thôn: Thái Giao, Thái Hòa, Như Bình, Như Ngọc và Đá Trắng - xã Phước Hữu	2.049
	6:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 471NT1-1/37/B46A, LTD 471NT1-7/37/B46A: Đang đóng; - Đóng REC 471NT1/37/B46A		
	6:45	16:45	TN	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 471NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187		
	7:00	16:45	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 473TC-1/168/B01, LTD 473TC-7/168/ B01: Đang đóng; - Đóng LBS 473TC/168/B01		
	7:15	16:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 473NP/63, DS 473NP-1/61		

28/11/2025 Thứ sáu	7:30	15:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Sa thải nguồn ĐMTMN để chống quá tải tuyến 471NT1. * Lưu ý: - Thời gian sa thải nguồn ĐMTMN phải hoàn thành xong trước 8 giờ và tái lập từ sau 15 giờ. - Sa thải nguồn ĐMTMN là biện pháp kỹ thuật để chống quá tải lưới điện, tránh nguy cơ sự cố; do đó, yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương án.			Sa thải nguồn ĐMTMN sau: REC 471NT1/37/B137A/02, LBF 471NT1-7/37/B120	Các khách hàng: Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Phước Lập - Phước Nam, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Hai, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Bốn, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Ba và Công ty cổ phần Mâm Nặng	5
	7:30	16:30	TN	Đội QLD Thuận Nam	Vệ sinh bảo trì môi nổi lò trung áp, thay bulon đà ri sét (SCTX)	Tuyến 473NP, 478NP: Từ trụ 478NP-476NP/32 đến trụ 478NP-476NP/39, từ trụ 478NP-476NP/53 đến trụ 478NP-476NP/59	Xã Thuận Nam	- Cắt MC 473, 478 trạm 110kV Ninh Phước; - Cắt: DS 473NP-7/02, DS 478NP-7/02; - Kiểm tra DS 475NP/478NP-2/03, DS 476NP/477NP-1/03: Đang cắt; - Kiểm tra LBS 476NP/07 đang cắt; - Cắt LTD 476NP-7/07; - Kiểm tra LBS 474NP/478NP/108 đang cắt; - Cắt LTD 474NP/478NP-2/108; - Kiểm tra LBS 473NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187: Đang cắt; - Cắt DS 473NT1-1/37/B187	Một phần thôn Văn Lâm 3 - xã Thuận Nam	65
	7:30	16:30	NP					- Kiểm tra REC 478NP/61, DS 473NP-1/61: Đang cắt; - Cắt DS 478NP-2/61	Không mất điện khách hàng	
	7:45	9:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm BẦU NGỨ 7	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm BẦU NGỨ 7	Khách hàng: Hộ kinh doanh Mai Vy	1

28/11/2025 Thứ sáu	9:45	11:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm TÔM VĨNH TRƯỜNG 6	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm TÔM VĨNH TRƯỜNG 6	Khách hàng: Nguyễn Văn Tiếng	1
	13:30	15:10	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm ĐỖ THỊ XUÂN	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/119A	Khách hàng: Đỗ Thị Xuân	1
	15:20	17:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm LÊ VĨNH PHÁT	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm LÊ VĨNH PHÁT	Khách hàng: Lê Vĩnh Phát	1
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	- Di dời trụ MNói 1/A02. - Phát quang, vệ sinh trạm, lèo và kẹp đầu nối đầu nhánh dây khách hàng. (SCTX)	Lưới điện trạm MA NÓI 1	Xã Anh Dũng	- Cắt FCO trạm MA NÓI 1; - Cắt LBF 477NS-7/243	Thôn Do - xã Anh Dũng	125